



**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ NĂM 2016**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Dệt May Huế ;

Căn cứ Biên bản Đại hội cổ đông ngày 26 tháng 03 năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế;

**Đại hội cổ đông đã nhất trí quyết nghị những nội dung sau:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016 của Công ty. Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%, với các chỉ tiêu chính như sau :

**• Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:**

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2015
1	Giá trị sản xuất Công nghiệp (theo giá hiện hành )	Tỷ đồng	1.454
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1480
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	56,7
4	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	%	113,43

**• Một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:**

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2016
1	Giá trị sản xuất Công nghiệp (theo giá hiện hành )	Tỷ đồng	1.540
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.570
3	Lợi nhuận thực hiện trước thuế	Tỷ đồng	55

**Điều 2:** Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo Tài chính năm 2015, phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2015 (có báo cáo chi tiết đính kèm). Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%, với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Vốn điều lệ	49.995.557.000 đồng	
Lợi nhuận thực hiện	56.708.708.339 đồng	
Lợi nhuận trước thuế / Vốn điều lệ	113,43%	
Thuế TNDN phải nộp	12.645.060.209 đồng	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	44.063.648.130 đồng	
Tỷ lệ LNST/ Vốn điều lệ ( % )	88,14%	

	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Tỷ lệ (%) / VDL	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%) / Lợi nhuận sau thuế	Ghi chú (Đơn vị: đồng)
<b>I</b>	<b>Trích lập các quỹ</b>				
1	Quỹ đầu tư phát triển	35,73	17.864.306.179	40,73	Số dư = 61.330.254.871
2	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	1,00	500.000.000	1,14	Số dư = 549.000.000
3	Quỹ khen thưởng	3,00	1.500.000.000	3,42	Số dư = 2.180.629.352
4	Quỹ phúc lợi	3,00	1.500.000.000	3,42	Số dư = 15.337.412.544
	<b>Cộng các quỹ</b>	<b>42,73</b>	<b>21.364.306.179</b>	<b>48,71</b>	
<b>II</b>	<b>Trả cổ tức</b>	<b>45,00</b>	<b>22.498.006.500</b>	<b>51,29</b>	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>87,73</b>	<b>43.862.312.679</b>	<b>100,00</b>	

**Điều 3:** Đại hội thông qua mức chi trả cổ tức năm 2015 là 45%/Vốn điều lệ, chi bằng tiền mặt, tương ứng 22.498.006.500 đồng. Thời gian chi trả cổ tức trước ngày 31/5/2016. Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 4:** Đại hội thông qua về chế độ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%, cụ thể như sau:

**Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

**Thù lao Ban Kiểm soát, cụ thể:**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

**Điều 5.** Đại hội thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán KPMG, trụ sở tại Tầng 46, tòa nhà Keangnam, Landmark Tower, 72 tầng, E6, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Mỹ Trì, Từ Liêm, Hà Nội là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

**Điều 6:** Đại hội phê chuẩn việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty năm 2016. Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 7:** Đại hội thống nhất việc tăng Vốn điều lệ năm 2016 từ 49.995.570.000 đồng (Bốn mươi chín tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng) lên 100 tỷ đồng (Một trăm tỷ đồng) với những nội dung thực hiện theo phương án tăng vốn do Chủ tịch HĐQT trình bày. Tỷ lệ biểu quyết tán thành 95,61%.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xây dựng phương án tăng vốn chi tiết để thực hiện đảm bảo đúng nội dung và tiến độ Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua.

- Những nội dung như sau:

**1. Thông tin chung về đợt phát hành.**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

- Mã cổ phiếu: HDM.

- Mệnh giá: 10.000 đồng.

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

- Vốn điều lệ: 49.995.570.000 (Bốn mươi chín tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi ngàn) đồng.

- Số lượng cổ phần trước đợt phát hành: 4.999.557 (Bốn triệu chín trăm chín mươi chín ngàn năm trăm năm mươi bảy) cổ phần.

- Số cổ phần phát hành mới: 5.000.443 (Năm triệu bốn trăm bốn mươi ba) cổ phần, tương đương 50.004.430.000 (Năm mươi tỷ bốn triệu bốn trăm ba mươi ngàn) đồng. Trong đó:

+ Chào bán cho cổ đông hiện hữu : 4.750.465 (Bốn triệu bảy trăm năm mươi bốn trăm sáu mươi lăm) cổ phần, tương ứng: 47.504.650.000 (Bốn mươi bảy tỷ năm trăm lẻ tư triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng.

+ Phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt theo chương trình phát hành lựa chọn cho người lao động : 249.978 (Hai trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm bảy mươi tám) cổ phần, tương ứng: 2.499.780.000 (Hai tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu bảy trăm tám mươi ngàn) đồng.

- Số lượng cổ phần sau đợt phát hành là 10.000.000 (Mười triệu) cổ phần, tương đương 100.000.000.000 (Một trăm tỷ) đồng.

## **2. Đối tượng chào bán, khối lượng, giá cho từng nhóm đối tượng.**

### **a) Đối tượng phát hành :**

Cổ đông hiện hữu theo danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền.

Cán bộ chủ chốt đóng góp cho sự phát triển của Công ty theo chương trình phát hành lựa chọn cho người lao động.

**b) Đối với việc phát hành tăng vốn cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động:**

**Giá chào bán:** Bằng mệnh giá 10.000 đồng/ 01 cổ phần.

**Tiêu chuẩn cán bộ nhân sự chủ chốt :**

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chuẩn này, có thể dựa vào các tiêu chí : Chức vụ, hay thâm niên công tác.

**c) Đối với việc chào bán cho cổ đông hiện hữu:**

**Giá chào bán:** Bằng mệnh giá 10.000 đồng/ 01 cổ phần.

**3. Thời điểm chào bán :** Quý II/2016, sau khi được sự chấp thuận từ phía UBCKNN.

## **4. Phương thức phân phối cổ phiếu:**

**a) Đối với việc phát hành chào bán cho cán bộ chủ chốt theo chương trình phát hành lựa chọn cho người lao động:**

Theo danh sách cán bộ chủ chốt đạt đủ tiêu chuẩn đã được Hội đồng quản trị phê duyệt, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.

**b) Đối với việc chào bán cho cổ đông hiện hữu:**

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100 : 95.

- Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 100 quyền thì nhận quyền mua được 95 cổ phiếu mới phát hành. Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

**c) Xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không bán hết:**

Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị hoặc số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền, số cổ phiếu còn dư cán bộ chủ chốt từ chối mua sẽ được HĐQT phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp, với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.

**d) Đăng ký mua cổ phiếu:**



Công ty sẽ thông báo cụ thể khi được UBCK cấp giấy chứng nhận cho phép phát hành cổ phiếu ra công chúng.

**e) Phương thức thanh toán :**

Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản phong toả (cụ thể, Công ty sẽ thông báo cho cổ đông sau khi được cấp giấy chứng nhận cho phép của UBCK).

**f) Chuyển nhượng quyền mua:**

Cổ đông có tên trong danh sách tại thời điểm chốt nếu không mua thì có quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần quyền mua của mình cho các đối tượng khác. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng một lần.

**g) Quyền lợi của người mua cổ phiếu:**

Cổ phiếu của đợt chào bán là cổ phiếu phổ thông, được tự do chuyển nhượng, được hưởng đầy đủ các quyền nhận cổ tức, quyền mua cổ phiếu các đợt phát hành kế tiếp và hưởng các quyền lợi liên quan khác tương tự như các cổ phiếu phổ thông đang lưu hành.

**h) Các loại thuế có liên quan (nếu có).**

Thực hiện theo quy định của pháp luật Nhà nước hiện hành.

**5. Phương án sử dụng vốn:**

- Căn cứ vào mức giá xác định bán cho các đối tượng, nếu bán được toàn bộ thì sẽ thu được 50.004.430.000 đồng. Tổng phần vốn tăng thêm (bao gồm chào bán cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty) là: 50.004.430.000 đồng. Số tiền thu được từ đợt phát hành này được sử dụng bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Cam kết sử dụng vốn: Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty cam kết sử dụng vốn một cách minh bạch, công khai nhằm mang lại hiệu quả và sinh lợi cao nhất.

**6. Các vấn đề khác:**

- Thực hiện và chỉ đạo thực hiện các thủ tục phát hành, đăng ký lưu ký bổ sung, đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu sau phát hành theo quy định của pháp luật. Các thông tin tranh chấp, kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu phát hành mới: Không có.

- Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xây dựng phương án tăng vốn chi tiết để thực hiện đảm bảo đúng nội dung và tiến độ Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc Sửa đổi điều lệ Công ty để ghi tăng vốn điều lệ theo kết quả phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt chào bán. Toàn quyền quyết định các thủ tục, công việc cần thiết khác cho việc chào bán cổ phần ra công chúng phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 8:** Đại hội thống nhất việc chuyển nhượng giao dịch cổ phiếu HDM. Hủy đăng ký giao dịch tại Upcom và chuyển nhượng niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 9:** Đại hội thống nhất bầu bổ sung Ông Nguyễn Ngọc Bình – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dệt May Hòa Thọ giữ chức vụ thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ phần Dệt May Huế nhiệm kỳ 2013 – 2018. Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 10:** Đại hội biểu quyết tán thành nội dung Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty năm 2015 (có báo cáo chi tiết đính kèm).

**Điều 11:** Đại hội biểu quyết tán thành 100% về Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty năm 2016 (có Tờ trình chi tiết đính kèm).

**Điều 12: Tổ chức thực hiện.**

1. Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung đã được Đại hội cổ đông thông qua theo đúng qui định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế đã được Đại hội cổ đông thống nhất thông qua với tỉ lệ tán thành 100% có quyền biểu quyết.

3. Nghị quyết này được thông báo đến cổ đông trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Đại hội kết thúc. /.

**Nơi nhận:**

- Sở GDCKHN;
- Vụ quản lý phát hành – UBCKNN;
- TT Lưu ký Chứng khoán;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Trưởng các đơn vị trực thuộc;
- Người công bố thông tin;
- Đăng tải Website: huegatex.com.vn;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**NGUYỄN BÁ QUANG**



Số: 355/BB-ĐHCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 3 năm 2016

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ NĂM 2016**

Hôm nay, vào lúc 14h00 ngày 26 tháng 3 năm 2016, phiên họp Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế đã được tiến hành.

Địa điểm: tại phòng họp Tầng 4 Nhà Điều hành Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Thành phần tham dự Đại hội:

- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty.
- Về phía Cổ đông có mặt 29 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho 4.835.354 cổ phần, chiếm 96,72% tổng số cổ phần có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội;
- Chủ tọa Đại hội: ông Nguyễn Bá Quang - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dệt May Huế;
- Thư ký Đại hội: Bà Nguyễn Xuân Minh Nhật.

Diễn biến quá trình Đại hội như sau:

**1. Khai mạc Đại hội**

- Sau phần tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, ông Nguyễn Tiến Hậu – Trưởng phòng Nhân sự báo cáo tổng hợp số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội là 27 người, đại diện cho 766 cổ đông, nắm giữ 4.835.354 cổ phần, chiếm 96,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Căn cứ Điều lệ Công ty là đủ điều kiện để tiến hành họp. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dệt May Huế năm 2016 được phép tiến hành họp lệ.

2. Ông Nguyễn Bá Quang - Chủ tịch HĐQT, thông qua chương trình làm việc của Đại hội (có chương trình Đại hội chi tiết kèm theo).

3. Ông Nguyễn Bá Quang - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo thường niên năm 2015 của Công ty (có báo cáo chi tiết đính kèm).

4. Tiếp theo chương trình Ông Nguyễn Bá Quang - Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo tài chính năm, phương án phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2015 là 45%, chi bằng tiền mặt (có báo cáo chi tiết đính kèm).

5. Ông Nguyễn Bá Quang – Chủ tịch HĐQT trình bày tờ trình về chế độ thù lao của HĐQT, BKS, lựa chọn đơn vị kiểm toán và Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng



Giám đốc Công ty năm 2016.

6. Ông Nguyễn Bá Quang – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày tờ trình tăng Vốn điều lệ năm 2016 (có phương án chi tiết đính kèm) với những nội dung cụ thể sau:

**6.1 Thông tin chung về đợt phát hành.**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dệt May Huế.
- Mã cổ phiếu : HDM.
- Mệnh giá: 10.000 đồng.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Vốn điều lệ : 49.995.570.000 (Bốn mươi chín tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi ngàn) đồng.
- Số lượng cổ phần trước đợt phát hành: 4.999.557 (Bốn triệu chín trăm chín mươi chín ngàn năm trăm năm mươi bảy) cổ phần.
- Số cổ phần phát hành mới: 5.000.443 (Năm triệu bốn trăm bốn mươi ba) cổ phần, tương đương 50.004.430.000 (Năm mươi tỷ bốn triệu bốn trăm ba mươi ngàn) đồng. Trong đó:
  - + Chào bán cho cổ đông hiện hữu : 4.750.465 (Bốn triệu bảy trăm năm mươi bốn trăm sáu mươi lăm) cổ phần, tương ứng: 47.504.650.000 (Bốn mươi bảy tỷ năm trăm lẻ tư triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng.
  - + Phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt theo chương trình phát hành lựa chọn cho người lao động : 249.978 (Hai trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm bảy mươi tám) cổ phần, tương ứng: 2.499.780.000 (Hai tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu bảy trăm tám mươi ngàn) đồng.
  - Số lượng cổ phần sau đợt phát hành là 10.000.000 (Mười triệu) cổ phần, tương đương 100.000.000.000 (Một trăm tỷ) đồng.

**6.2 Đối tượng chào bán, khối lượng, giá cho từng nhóm đối tượng.**

**a) Đối tượng phát hành:**

Cổ đông hiện hữu theo danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền.

Cán bộ chủ chốt đóng góp cho sự phát triển của Công ty theo chương trình phát hành lựa chọn cho người lao động.

**b) Đối với việc phát hành tăng vốn cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động:**

Giá chào bán: Bằng mệnh giá 10.000 đồng/ 01 cổ phần.

Tiêu chuẩn cán bộ nhân sự chủ chốt:

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chuẩn này, có thể dựa vào các tiêu chí : Chức vụ, hay thâm niên công tác.

**c) Đối với việc chào bán cho cổ đông hiện hữu:**

Giá chào bán: Bằng mệnh giá 10.000 đồng/ 01 cổ phần.

**6.3 Thời điểm chào bán :**

Quý II/2016, sau khi được sự chấp thuận từ phía UBCKNN.

**6.4 Phương thức phân phối cổ phiếu:**

**a) Đối với việc phát hành chào bán cho cán bộ chủ chốt theo chương trình phát hành lựa chọn cho người lao động:**

Theo danh sách cán bộ chủ chốt đạt đủ tiêu chuẩn đã được Hội đồng quản trị

phê duyệt, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.

**b) Đối với việc chào bán cho cổ đông hiện hữu:**

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100 : 95.

- Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 100 quyền thì nhận quyền mua được 95 cổ phiếu mới phát hành. Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

**c) Xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không bán hết:**

Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị hoặc số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền, số cổ phiếu còn dư cán bộ chủ chốt từ chối mua sẽ được HĐQT phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp, với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.

**d) Đăng ký mua cổ phiếu:**

Công ty sẽ thông báo cụ thể khi được UBCK cấp giấy chứng nhận cho phép phát hành cổ phiếu ra công chúng.

**e) Phương thức thanh toán :**

Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản phong toả (cụ thể, Công ty sẽ thông báo cho cổ đông sau khi được cấp giấy chứng nhận cho phép của UBCK).

**f) Chuyển nhượng quyền mua:**

Cổ đông có tên trong danh sách tại thời điểm chốt nếu không mua thì có quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần quyền mua của mình cho các đối tượng khác. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng một lần.

**g) Quyền lợi của người mua cổ phiếu:**

Cổ phiếu của đợt chào bán là cổ phiếu phổ thông, được tự do chuyển nhượng, được hưởng đầy đủ các quyền nhận cổ tức, quyền mua cổ phiếu các đợt phát hành kế tiếp và hưởng các quyền lợi liên quan khác tương tự như các cổ phiếu phổ thông đang lưu hành.

**h) Các loại thuế có liên quan (nếu có).**

Thực hiện theo quy định của pháp luật Nhà nước hiện hành.

**6.5 Phương án sử dụng vốn:**

- Căn cứ vào mức giá xác định bán cho các đối tượng, nếu bán được toàn bộ thì sẽ thu được 50.004.430.000 đồng. Tổng phần vốn tăng thêm (bao gồm chào bán cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty) là: 50.004.430.000 đồng.

- Số tiền thu được từ đợt phát hành này được sử dụng bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Cam kết sử dụng vốn: Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty cam kết sử dụng vốn một cách minh bạch, công khai nhằm mang lại hiệu quả và sinh lợi cao nhất.

**6.6 Các vấn đề khác:**

- Thực hiện và chỉ đạo thực hiện các thủ tục phát hành, đăng ký lưu ký bổ sung, đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu sau phát hành theo quy định của pháp luật.

- Các thông tin tranh chấp, kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu phát hành mới: Không có.

- Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xây dựng phương án tăng vốn chi tiết để thực hiện đảm bảo đúng nội dung và tiến độ Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua.



- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc Sửa đổi điều lệ Công ty để ghi tăng vốn điều lệ theo kết quả phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt chào bán.

- Toàn quyền quyết định các thủ tục, công việc cần thiết khác cho việc chào bán cổ phần ra công chúng phù hợp với quy định của pháp luật.

**7. Ông Nguyễn Bá Quang – Chủ tịch HĐQT trình bày tờ trình về việc chuyển sàn giao dịch cổ phiếu HDM. Hủy đăng ký giao dịch tại Upcom và chuyển sàn niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (có tờ trình chi tiết đính kèm).**

ĐHĐCĐ thống nhất ủy quyền cho HĐQT Công ty chủ động xây dựng phương án, chuẩn bị các thủ tục, hồ sơ pháp lý cần thiết cho việc xin phép niêm yết. Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty cổ phần Dệt May Huế tại sàn UPCOM và chuyển sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

ĐHĐCĐ thống nhất ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định thời điểm chuyển sàn niêm yết thích hợp, quyết định giá niêm yết cổ phiếu nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông của Công ty, thuận lợi với tình hình thực tế thị trường chứng khoán đồng thời tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

**8. Ông Nguyễn Bá Quang – Chủ tịch HĐQT trình bày tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2013 – 2018 (có Tờ trình chi tiết đính kèm).**

**9. Bà Nguyễn Hồng Liên - Trưởng ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty năm 2015 (có báo cáo chi tiết đính kèm);**

**10. Ông Nguyễn Văn Phong trình bày Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty năm 2016 (có Tờ trình chi tiết đính kèm);**

**11. Đại hội thảo luận:**

Đại hội đã thống nhất cao với những báo cáo đã được trình bày tại Đại hội và không có ý kiến gì bổ sung thêm.

**12. Đại hội biểu quyết:**

**12.1 Đại hội biểu quyết tán thành 100% về Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016 (có báo cáo chi tiết đính kèm):**

**❖ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:**

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2015
1	Giá trị sản xuất Công nghiệp (theo giá hiện hành)	Tỷ đồng	1.454
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1480
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	56,7
4	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	%	113,43

**❖ Một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:**

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2016
1	Giá trị sản xuất Công nghiệp (theo giá hiện hành)	Tỷ đồng	1.540
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.570

3	Lợi nhuận thực hiện trước thuế	Tỷ đồng	55
---	--------------------------------	---------	----

**12.2 Đại hội biểu quyết tán thành 100% về Báo cáo Tài chính năm 2015, phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2015 (có báo cáo chi tiết đính kèm):**

<b>Vốn điều lệ</b>		49.995.557.000 đồng			
<b>Lợi nhuận thực hiện</b>		56.708.708.339 đồng			
Lợi nhuận trước thuế / Vốn điều lệ		113,43%			
Thuế TNDN phải nộp		12.645.060.209 đồng			
Lợi nhuận sau thuế TNDN		44.063.648.130 đồng			
Tỷ lệ LNST/ Vốn điều lệ ( % )		88,14%			
	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Tỷ lệ (%) / VDL	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%) / Lợi nhuận sau thuế	Ghi chú (Đơn vị: đồng)
<b>I</b>	<b>Trích lập các quỹ</b>				
1	Quỹ đầu tư phát triển	35,73	17.864.306.179	40,73	Số dư = 61.330.254.871
2	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	1,00	500.000.000	1,14	Số dư = 549.000.000
3	Quỹ khen thưởng	3,00	1.500.000.000	3,42	Số dư = 2.180.629.352
4	Quỹ phúc lợi	3,00	1.500.000.000	3,42	Số dư = 15.337.412.544
	<b>Cộng các quỹ</b>	<b>42,73</b>	<b>21.364.306.179</b>	<b>48,71</b>	
<b>II</b>	<b>Trả cổ tức</b>	<b>45,00</b>	<b>22.498.006.500</b>	<b>51,29</b>	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>87,73</b>	<b>43.862.312.679</b>	<b>100,00</b>	

**12.3 Đại hội thông qua mức chi trả cổ tức năm 2015 là 45%/Vốn điều lệ, chi bằng tiền mặt, tương ứng 22.498.006.500 đồng. Thời gian chi trả cổ tức trước ngày 31/5/2016. Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.**

**13. Đại hội biểu quyết tán thành 100% về chế độ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, lựa chọn đơn vị kiểm toán và Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty năm 2016, cụ thể như sau:**

**13.1 Đại hội biểu quyết 100% tán thành mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS, cụ thể:**

**Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

**Thù lao Ban Kiểm soát, cụ thể:**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

**Mức thù lao trên không bao gồm:**

- Thuế thu nhập cá nhân.
- Tiền lương trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị và thành Ban Kiểm



soát là người lao động của Công ty hoặc thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tại Công ty.

- Các chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí hợp lý khác mà thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của mình.

**13.2 Đại hội biểu quyết 100% tán thành lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán KPMG, trụ sở tại Tầng 46, tòa nhà Keangnam, Landmark Tower, 72 tầng, E6, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Mỹ Trì, Từ Liêm, Hà Nội là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.**

**13.3 Đại hội biểu quyết 100% phê chuẩn việc Chủ tịch HĐQT tiếp tục kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty năm 2016.**

**14. Đại hội biểu quyết tán thành 95,69% việc tăng Vốn điều lệ năm 2016 từ 49.995.570.000 đồng (Bốn mươi chín tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng) lên 100 tỷ đồng (Một trăm tỷ đồng) với những nội dung thực hiện theo phương án tăng vốn do Chủ tịch HĐQT trình bày.**

- Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xây dựng phương án tăng vốn chi tiết để thực hiện đảm bảo đúng nội dung và tiến độ Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua.

**15. Đại hội biểu quyết tán thành 100% về việc chuyển sàn giao dịch cổ phiếu HDM. Hủy đăng ký giao dịch tại Upcom và chuyển sàn niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

**16. Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2013 – 2018:**

**16.1. Ông Nguyễn Bá Quang trình bày Quy chế bầu cử và được Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ tán thành 100% (có Quy chế bầu cử chi tiết đính kèm).**

**16.2 Bầu Ban Kiểm phiếu:**

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành 100%, gồm có:

- Ông Nguyễn Tiên Hậu - Trưởng ban
- Ông Trần Đình Tuấn – Thành viên
- Ông Hồ Nam Phong – Thành viên

**16.3 Bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập năm 2016:**

Danh sách đề cử thành viên HĐQT độc lập đã được Đại hội biểu quyết và thông qua với tỷ lệ tán thành 100%, gồm có:

Ông Nguyễn Ngọc Bình – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dệt May Hòa Thọ.

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013 – 2018.

**16.3 Công bố kết quả bầu cử:**

Ông Nguyễn Tiên Hậu – Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.

Đại hội biểu quyết tán thành 100% (so với tổng số cổ phần tham dự) bầu Ông Nguyễn Ngọc Bình – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dệt May Hòa Thọ giữ chức vụ thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ phần Dệt May Huế nhiệm kỳ 2013-2018 (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

17. Đại hội biểu quyết tán thành 100% về Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty năm 2015 (có báo cáo chi tiết đính kèm).

18. Đại hội biểu quyết tán thành 100% về Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty năm 2016 (có Tờ trình chi tiết đính kèm).

19. Thư ký trình bày dự thảo Biên bản của Đại hội và Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội với tỷ lệ tán thành 100%.

Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dệt May Huế năm 2016 giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung đã được Đại hội cổ đông thông qua theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

20. Chủ tọa tổng kết bế mạc Đại hội, Đại hội đã kết thúc lúc 17h00 cùng ngày.

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ NĂM 2016**

Thư ký Đại hội



Nguyễn Xuân Minh Nhật

Chủ tọa Đại hội



Nguyễn Bá Quang

**Nơi nhận:**

- Sở GDCKHN;
- Vụ quản lý phát hành – UBCKNN;
- TT Lưu ký Chứng khoán;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Trưởng các đơn vị trực thuộc;
- Người công bố thông tin;
- Đăng tải Website: [www.huegatex.com.vn](http://www.huegatex.com.vn);
- Lưu VT.





Số: 01 /2016/ BC-BKS

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 3 năm 2016



## BÁO CÁO

### KIỂM TRA TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY CP DỆT MAY HUẾ NĂM 2015

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp năm 2014; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt - May Huế.

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo quyết toán, kiểm toán và hồ sơ, chứng từ, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty .

#### Thành phần kiểm tra:

- Bà Nguyễn Hồng Liên - Trưởng Ban Kiểm soát.
- Bà Nguyễn Thị Kim Dung - Ủy viên Ban Kiểm soát.
- Ông Hồ Nam Phong - Ủy viên Ban Kiểm soát.

#### Nội dung kiểm tra :

- Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT năm 2015.
- Kiểm tra, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty Cổ phần Dệt - May Huế năm 2015.

**Thời gian kiểm tra :** Từ ngày 09/ 03 /2016 đến ngày 12 / 03 /2016.

#### Tài liệu kiểm tra:

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán;
- Căn cứ báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty;
- Căn cứ tài liệu báo cáo liên quan đến các phòng Tài chính Kế toán, Kinh doanh, KHXNK May, Nhân sự và các đơn vị liên quan.

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty Cổ phần Dệt May Huế năm 2015 và thống nhất lập báo cáo cụ thể như sau:

#### Phần thứ nhất

### HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT NĂM 2015 CỦA BAN KIỂM SOÁT

#### A/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện xem xét báo cáo tài chính các quý, 6 tháng, các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, Kiểm tra độ tin cậy của các số liệu báo cáo tài chính.

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành về việc chấp hành các quy định của Pháp luật, thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2015. Việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và đánh giá về tính hiệu lực, hiệu quả của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị trong việc kiểm soát các nội dung như: đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý, công tác xây dựng kế hoạch, công tác đầu tư, bổ nhiệm cán bộ quản lý, chỉnh sửa quy chế trả lương...

## B - KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

### I. Phân tích tình hình sản xuất kinh doanh:

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015		% so sánh	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)	TH/cùng kỳ năm trước (%)
		1	2	3	5=3/2	6=3/1
<b>1. Một số chỉ tiêu được giao KH:</b>						
- Giá trị SX công nghiệp TH	Trđồng	1,381,478.50	<b>1,490,000</b>	1,454,945	97.65	105.32
- Kim ngạch XK thanh toán	1000 USD	45,988.85	52,000	49,932.00	96.02	108.57
- Kim ngạch XK tính đủ	1000 USD	73,571.52	101,600	70,862.34	69.75	96.32
- Kim ngạch NK	1000 USD	21,581.48	38,400	21,706.00	56.53	100.58
- Sản phẩm chủ yếu:						
+ Sợi toàn bộ	Tấn	12,017.00	12,000	12,103.00	100.86	100.72
+ Vải dệt kim	Tấn	1,000.51	1,200	1,222.00	101.83	122.14
+ SP may dệt kim	1000 sp	15,107.11	16,000	15,539.13	97.12	102.86
<b>2. Tổng doanh thu</b>	Trđồng	<b>1,388,865.36</b>	<b>1,514,000</b>	<b>1,494,065</b>	98.68	107.57
- Doanh thu thuần SXKD	Trđồng	1,379,742.77		1,480,822		107.33
- Doanh thu hoạt động TC	Trđồng	7,149.26		10,101		141.29
- Doanh thu khác	Trđồng	1,973.33		3,142		159.22
<b>3. Chi phí</b>						
- Giá vốn hàng bán	Trđồng	1,221,869.20		1,309,806.56		107.2
- Chi phí hoạt động TChính	Trđồng	21,728.57		20,052.05		92.28
Trong đó chi phí lãi vay	Trđồng	19,563.00		15,311.58		78.27
- Chi phí bán hàng	Trđồng	46,946.84		51,544.63		109.79
- Chi phí quản lý DN nghiệp	Trđồng	57,530.48		53,208.86		92.49
- Chi phí khác	Trđồng	370.99		2,745.00		739.91
<b>4. Một số khoản chi phí theo yếu tố</b>						
- Chi phí khấu hao	Trđồng	52,468.52		52,840.59		100.71
- Chi phí tiền lương	Trđồng	269,898.97		305,149.00		113.06
- Chi phí lãi vay	Trđồng	19,563.00		15,311.58		78.27
<b>5. Lợi nhuận</b>						
- Tổng lợi nhuận trước thuế	Trđồng	44,419.21	46,000	56,708.70	123.27	127.67
+ LN thuần từ HĐKD	Trđồng	42,816.86		56,311.16		131.52
+ LN khác	Trđồng	1,602.35		397.54		24.81
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	Trđồng	35,119.75		44,063.64		125.47
<b>6. Lao động và thu nhập</b>	Người					
- Lao động bình quân	(1.000đ/n g/ tháng)	3,900.00		3,942.00		101.08
- Thu nhập bình quân		5,702.00		6,350.00		111.36

7. Phân tích tỷ lệ lợi nhuận – chi phí					
- Tỷ suất lợi nhuận /Vốn ĐT của CSH	%	135.56		173.06	127.67
- Tỷ suất lợi nhuận /VĐL	%	88.85		113.43	127.67
- Giá vốn/Doanh thu thuần	%	88.56		87.67	98.99
- Chi phí HĐTC/DT thuần	%	1.57		1.34	85.22
- Chi phí bán hàng/DTthuần	%	3.40		3.45	101.39
- Chi phí quản lý/DT thuần	%	4.17		3.56	85.41

**Nhận xét:** Với kết quả trên cho thấy mặc dù năm 2015 hoạt động kinh doanh sợi gặp nhiều khó khăn do biến động giá và thị trường tiêu thụ làm ảnh hưởng đến thực hiện so với kế hoạch nhưng nhìn chung công ty vẫn duy trì được sự ổn định và tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

- Doanh thu (không có VAT) là 1.494.065 triệu đồng tăng 7,57% so với cùng kỳ năm trước.

- Kim ngạch XK thanh toán là 49,93 nghìn USD tăng 8,57% so với cùng kỳ năm trước.

- Lợi nhuận trước thuế 56.708 triệu đồng tăng 27,67% so với cùng kỳ năm trước.

• **Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2015**

Mặt hàng	Doanh thu (trđ)	Chi phí (trđ)	Lợi nhuận (trđ)
Sợi	620.577,45	622.426,60	(1.849,15)
Vải	3.444,98	3.072,70	372,28
May	829.279,66	773.004,44	56.275,22
May nội địa	0,00	0,00	-
<b>Cộng HDSXKD chính</b>	<b>1.453.302</b>	<b>1.398.504</b>	<b>54.798,35</b>
Kinh doanh khác	26.930,73	25.550,97	1.379,76
Dịch vụ	589,10	396,44	192,66
Hoạt động TC	10.101,34	10.160,93	(59,59)
Thu nhập bất thường	3.142,57	2.745,03	397,54
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.494.065,83</b>	<b>1.437.357,11</b>	<b>56.708,72</b>

Kết quả hoạt động SXKD các mặt hàng chính lãi (+) 54.798 trđ, trong đó: Mặt hàng Sợi lỗ (-) 1.849 trđ; mặt hàng vải lãi (+) 372 trđ; mặt hàng may lãi (+) 56,275trđ; hoạt động kinh doanh, dịch vụ, tài chính lãi (+) 1.910 trđ.

Kết quả SXKD năm 2015 lãi thực hiện (+) 56.708 trđ.

**II. Thẩm định số liệu báo cáo tài chính:**

**1. Việc tuân thủ chế độ, chuẩn mực báo cáo tài chính.**

- Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế phản ánh trung thực hiện trạng, bản chất sự việc, nội dung và giá trị của các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh;

- Phản ánh các khoản thu chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán công nợ, quản lý và sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản được ghi nhận đầy đủ, kịp thời vào chứng từ và sổ sách kế toán theo đúng quy định của chế độ kế toán;

- Lập các báo cáo tài chính theo chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành. Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPGM kiểm toán ngày 09/03/2015 kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán và quy định của Pháp luật.



## 2. Các chỉ tiêu cân đối tài chính tại ngày 31/12/2015.

( đơn vị tính: tr.đồng)

TÀI SẢN	Năm 2014	Năm 2015	So sánh		Tỷ trọng	
	VND	VND	Tuyệt đối	Tương đối	Năm 2014	Năm 2015
A	1	2	3 = 2 - 1	4 = 2 / 1	5	6
<b>TÀI SẢN</b>						
A. Tài sản ngắn hạn	378,072	397,285	19,212	105.1%	64.21%	65.54%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	25,604	54,069	28,465	211.2%	4.35%	8.92%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0.0%	0.00%	0.00%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	210,866	171,290	-39,576	81.2%	35.81%	28.26%
IV. Hàng tồn kho	134,650	162,627	27,977	120.8%	22.87%	26.83%
V. Tài sản ngắn hạn khác	6,953	9,299	2,346	133.7%	1.18%	1.53%
B. Tài sản dài hạn	210,716	208,931	-1,785	99.2%	35.79%	34.46%
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	0	0	0.0%	0.00%	0.00%
II. Tài sản cố định	191,247	188,331	-2,916	98.5%	32.48%	31.07%
III. Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	12,653	11,763	-890	93.0%	2.15%	1.94%
V. Tài sản dài hạn khác	6,816	8,837	2,021	129.6%	1.16%	1.46%
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>588,788</b>	<b>606,216</b>	<b>17,427</b>	<b>103.0%</b>	<b>100.00%</b>	<b>100.00%</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>						
A. Nợ phải trả	474,640	466,998	-7,642	98.4%	80.61%	77.03%
I. Nợ ngắn hạn	369,451	373,491	4,040	101.1%	62.75%	61.61%
II. Nợ dài hạn	105,188	93,507	-11,681	88.9%	17.87%	15.42%
B. Vốn chủ sở hữu	114,149	139,218	25,069	122.0%	19.39%	22.97%
I. Vốn chủ sở hữu	114,149	139,218	25,069	122.0%	19.39%	22.97%
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0.0%	0.00%	0.00%
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>588,788</b>	<b>606,216</b>	<b>17,427</b>	<b>103.0%</b>	<b>100.0%</b>	<b>100.0%</b>

### 3. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính:

#### 3.1. Tình hình vật tư hàng hoá tồn kho năm 2015:

Tổng giá trị hàng tồn kho đến 31/12/2015 là 163.367 trđ, chiếm 22,87% trên tổng tài sản, tăng 20% so với đầu năm 2015 ( tăng 27.977 trđ); trong đó đang luân chuyển 149.623 trđ, tồn kho từ 1-2 năm 309,94 trđ, tồn từ 2 năm trở lên 316,7 trđ giảm 109 trđ so với năm 2014; cụ thể:

- Nguyên liệu tồn 46.266 trđ, so với đầu năm 2015 tăng 2,9%; trong đó chủ yếu tồn nguyên vật liệu bông xơ là 28.455 trđ; vải 8.119 trđ; vật tư phụ tùng, hóa chất, phụ liệu, nhiên liệu... tồn 9.690 trđ.

- Chi phí dở dang tồn 57.156 trđ, so với đầu năm 2015 tăng 44,8%; (đầu năm 2015 là 39.453trđ), chủ yếu là hàng may mặc (34.407 trđ), dệt nhuộm (9.826 trđ) và sợi (7.678trđ).

- Thành phẩm tồn kho: 40.902 trđ, so với đầu năm 2015 tăng 33,8%; (đầu năm 2015 là 30.576 trđ), chủ yếu là sản phẩm sợi (28.125 trđ) và may (12.776 trđ) chờ xuất năm 2016.

#### 3.2. Công nợ phải thu, phải trả tại ngày 31/12/2015:

a. Công nợ phải thu đến 31/12/2015: 171.289 tr.đ giảm 18,8%. Trong đó Phải thu khách hàng: 165.415 trđ giảm 17% so với đầu kỳ.

Một số khoản công nợ lâu năm khó đòi trừ trước, Công ty đã tích cực đôn đốc nhưng chưa thu hồi được : 6.930 tr.đồng, gồm:

- Ông Bùi Thế Quân: 2.259 trđ ( từ năm 2001).
- Ông Nguyễn Trọng Bùi: 844 trđ ( từ năm 2004).
- TAJIUH GARMENT Co.,Ltd: 518 trđ (từ tháng 01/2006).
- Công ty TNHH SX TM DV XNK Hưng Thành Đạt : 2.494 trđ (từ tháng 9/2012)
- Hợp tác xã TM & DV Thuận Thành : 19,6 trđ (từ tháng 7/2013)
- Cty TNHH TM và XNK Hợp Thành 379,26 tr ( Từ tháng 5/2015)
- Các khoản phải thu khác( nợ lãi): 527 tr.đ

Các khoản nợ chậm luân chuyển Công ty đã trích dự phòng theo đúng quy định Thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009. Số trích dự phòng (-) **6.650 trđ.**

**b. Công nợ phải trả:**

Tổng nợ phải trả : 466.998 trđ giảm 7.642 trđ so với đầu năm.

- Nợ ngắn hạn : 373.490 trđ
- Tr.đó: Vay ngắn hạn Ngân hàng : 159.449 trđ.
- Phải trả người lao động : 102.799 tr.đồng
- Nợ dài hạn : 93.507 trđ.

**c. Tình hình cân đối trả nợ vay Ngân hàng :**

Công ty đã đảm bảo trả nợ gốc và lãi đúng hạn, không có nợ quá hạn.

Cân đối sử dụng vốn đúng nguồn, không chiếm dụng vốn ngắn hạn cho đầu tư dài hạn.

**3.3. Tình hình đầu tư tài chính dài hạn:**

Tổng vốn đầu tư vào các công ty khác đến 31/12/2015: 12.783 tr đồng/ 6 đơn vị. Trong đó: có 03 đơn vị được chia cổ tức năm 2014 ghi nhận kết quả trong năm 2015: 2.124 tr.đồng là: Cty CP Sợi Phú Bài 95%, Công ty CP Bông và KĐTH Miền Trung 4%, Cty CP đầu tư dệt may Thiên An Phát 100%,

Các đơn vị còn lại hoạt động chưa hiệu quả là CP Phú Hòa An; Vinatex Hương Trà; Dệt kim Vinatex .

Cụ thể tình hình góp vốn và chia cổ tức năm 2014-2015 như sau:

Công ty liên quan	Vốn đầu tư			Hiệu quả đầu tư	
	Của CSH	Vốn Cty góp theo mệnh giá	Tỷ lệ góp vốn (%)	Tỷ lệ cổ tức/vốn năm 2014 (%)	Dự kiến cổ tức 2015
1. Công ty CP Sợi Phú Bài	14.100	625	4,3%	95,8	
2. Công ty CP Bông vải Miền Trung	9.133	650	7,1%	4	Lỗ
3. Công ty CP Đầu tư - Dệt may Thiên An Phát	30.000	1.500	5,0%	100	100
4. Công ty cổ phần Dệt kim Hanosimex (tài sản)	38.000	1.008	2,65%	không	
5. Công ty CP Dệt may Phú Hoà An	20.000	3.000	15,0%	không	
6. Công ty CP Vinatex Hương Trà	30.000	6.000	20,0%	không	Lãi bù lỗ trước
<b>Cộng</b>	<b>141.233</b>	<b>12.783</b>			

**3. 4.Vốn điều lệ:**

STT	Đơn vị góp vốn	Số vốn (trđ)	Tỷ lệ %
1	Tập đoàn Dệt May VN	32.768	65,54
2	Cổ phần của các cổ đông thiểu số	6.250	12,5
3	Cổ phần các cổ đông là tổ chức	10.977	21,96
	<b>Tổng cộng</b>	<b>49.995</b>	<b>100</b>

**4. Một số chỉ tiêu quan trọng phản ánh hiệu quả hoạt động, tình hình tài chính của công ty**

TÊN CHỈ SỐ	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
<b>1. Các hệ số thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.03	1.02	1.06
- Hệ số thanh toán nhanh	0.62	0.66	0.63
<b>2. Các chỉ số quản lý, hoạt động</b>			
Ngày tồn kho bình quân chuyên	39 ngày	41	45
Ngày thu tiền bình quân	44 ngày	55	42
Ngày trả tiền bình quân	127 ngày	140	128
Vòng quay Vốn lưu động	4.09	3.65	3,73
<b>3. Khả năng độc lập về tài chính</b>			
Hệ số Tổng công nợ / Tổng tài sản	0.78	0.81	0,77
Hệ số Nợ ngắn hạn / Vốn chủ sở hữu	2.75	3.24	2,68
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	3.58	4.16	3,35
So sánh tài trợ dài hạn (Nợ DH + Vốn CSH - TS dài hạn) :tỷ VNĐ	8 tỷ	10	24
<b>4. Các hệ số khả năng sinh lợi</b>			
- Tỷ lệ lãi gộp (Lãi gộp / Doanh thu thuần)	11,78%	11,44%	11,55%
- Tỷ lệ lãi thuần SXKD (Lãi thuần SXKD / DT thuần)	3,06%	3,17%	3,80%
- Tỷ lệ lãi trước thuế Lãi trước thuế / (DT thuần + DT TC + TN Khác)	3,09%	3,20%	3,8%
- Tỷ lệ lãi ròng (Lãi ròng sau thuế / (DT thuần + DTTC + TN Khác)	2,35%	2,53%	2,95%
- Chỉ số(ROA)Lãi ròng sau thuế / Tổng tài sản	5,95%	5,96%	7,27%
- Chỉ số(ROE) Lãi ròng sau thuế / Vốn chủ sở hữu	27,28%	33,77%	31,65%

**Nhận xét :**

Mặc dù hoạt động SXKD sơi gặp khó khăn nhưng nhờ có kết quả hoạt động kinh doanh may hiệu quả hơn các năm trước bù đắp nên tổng hợp chung các chỉ số hoạt động của công ty vẫn duy trì tốt:

- ✓ Khả năng thanh toán của công ty được duy trì ổn định.
- ✓ Các chỉ số quản lý hoạt động tốt trừ luân chuyển hàng tồn kho giảm so với cùng kỳ do tồn kho sơi làm ảnh hưởng.
- ✓ Khả năng độc lập và tự chủ về tài chính ngày càng tăng thể hiện: Hệ số nợ giảm, vốn tài trợ dài hạn còn dư 24 tỷ đồng.
- ✓ Hiệu quả hoạt động của công ty được duy trì ở mức cao và tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước thể hiện chỉ số ROA (lãi ròng sau thuế/ tổng tài sản): 7,27% tăng 22%; chỉ số ROE (lãi ròng sau thuế/ vốn CSH): 31,65%.

**III. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015:**

**1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Năm 2015, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo, giám sát công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tổ chức 01 kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 3/2015, 06 phiên họp, bám sát tình hình thực tế, ban hành các Nghị quyết, Quyết định để kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, tổ chức nhân sự, xây dựng chiến lược phát triển, phân tích bối cảnh của Công ty trong giai đoạn 2015 - 2017, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ. Các

Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất, đồng thuận cao của các thành viên Hội đồng quản trị.

## **2. Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015.**

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015, Công ty đã thực hiện và đạt được kết quả sản xuất kinh doanh thông qua các chỉ tiêu cơ bản sau:

\* Tổng doanh thu thực hiện năm 2015: 1.494,06 tỷ đồng tăng 7,57 so với năm trước

\* Lợi nhuận trước thuế thực hiện 2015 : 56,7 tỷ đồng đạt 123,27 % kế hoạch.

\* Dự kiến trả cổ tức 2015 là 45 %

## **3. Công tác tổ chức quản lý của Ban Điều hành Công ty:**

Trong năm 2015, Ban Điều hành đã thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra. Ban Điều hành đã cùng toàn thể CBCNV nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, đảm bảo công ăn việc làm cho gần 4.000 lao động, đảm bảo mức tăng trưởng và hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đã đề ra.

Căn cứ các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2015 về công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, thu nhập cho CBCNV và người lao động. Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các chương trình hoạt động hàng tháng, có đánh giá tất cả các lĩnh vực, phân tích những mặt làm được, chưa làm được. Công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc đã có sự chuyển biến tích cực, năng động hơn; các chủ trương, giải pháp đề ra được Lãnh đạo Công ty tập trung chỉ đạo một cách mạnh mẽ, kiên quyết, dứt điểm từng phần việc và đạt hiệu quả.

Thông qua các cuộc họp giao ban, Tổng Giám đốc đã huấn luyện đào tạo những nội dung công tác quản lý mới cho cán bộ chủ chốt của công ty. Thực hiện phân cấp, phân nhiệm và giao quyền cho Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành, Trưởng các đơn vị chủ động đề ra các giải pháp linh hoạt phù hợp với điều kiện cụ thể của từng lĩnh vực, từng thời kỳ đảm bảo đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất.

Xác định lấy người lao động làm trung tâm; là động lực phát triển, từ đó xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực, giải quyết trúng các chế độ chính sách cho người lao động, thu hút người giỏi. Các chủ trương đầu tư, cải tạo mặt bằng nhà xưởng, tạo điều kiện tốt nhất để người lao động gắn bó với công ty, làm việc hết năng lực, đảm bảo tỷ lệ biến động lao động thấp nhất.

## **C- NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

### **I. Nhận xét :**

Năm 2015, đặc biệt là những tháng cuối năm, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đã chịu những ảnh hưởng khó khăn do thị trường tiêu thụ giảm sút, đặc biệt đối với mặt hàng sợi.

Trong tình hình đó, ban điều hành công ty đã có sự chỉ đạo phù hợp trong công tác sản xuất – kinh doanh. Lĩnh vực sợi công tác kinh doanh được tập trung đẩy mạnh, linh hoạt tối đa về giá để đẩy mạnh khối lượng tiêu thụ, giảm lượng hàng tồn kho. Lĩnh vực dệt nhuộm tập trung đầu tư cải tiến thiết bị nhằm đa dạng mặt hàng, ổn định chất lượng. Lĩnh vực may tập trung hoàn thiện hệ thống quản lý, ổn định chất lượng và tăng năng suất lao động.

Trong quá trình kiểm tra giám sát tình hình chỉ đạo quản lý của Hội đồng quản trị, công tác điều hành của Ban Giám đốc và các số liệu báo cáo hàng năm đã được kiểm toán độc lập kiểm tra, Ban Kiểm soát cho rằng tình hình tài chính của Công ty là lành mạnh, các



chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay đều đảm bảo tính thanh khoản. Tình hình sử dụng tài sản, nguồn vốn đều đạt hiệu quả.

## **II. Những khuyến nghị đề xuất:**

1. Lĩnh vực Sợi: Tình hình thị trường sợi liên tục không thuận lợi trong suốt các tháng năm 2015, ban giám đốc công ty đã có sự chỉ đạo quyết liệt để đẩy mạnh tiêu thụ, giảm hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tuy nhiên giải pháp chưa thực sự hiệu quả. Công ty cần có giải pháp trong sản xuất, ổn định mặt hàng sản xuất, phù hợp với thị trường, mở rộng thị trường tiêu thụ để hạn chế hàng tồn kho cũng như cải thiện vấn đề công nợ. Khai thác tối đa thiết bị mới đầu tư, ưu tiên đẩy mạnh lượng sợi xuất khẩu đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

2. Lĩnh vực Dệt Nhuộm: Sản lượng vải dệt kim năm 2015 đạt 101,87% so với kế hoạch năm và tăng 22% so với năm 2014 nguyên nhân là do đơn hàng trong năm tương đối thuận lợi, Công ty đã tập trung có những giao dịch cạnh tranh để lấy được các đơn hàng sử dụng nguyên liệu do Công ty sản xuất từ khách hàng Perry Ellis. Tuy nhiên, xu hướng tiêu dùng ngày càng có nhiều thay đổi, công ty cần tập trung hơn trong vấn đề nâng cao chất lượng, các vấn đề chất lượng thường xuyên lặp lại cần có giải pháp xử lý triệt để hơn nữa để nâng cao hiệu quả sản xuất ở lĩnh vực này; đa dạng hóa sản phẩm để có thể đáp ứng nhiều hơn nhu cầu khách hàng cũng như tăng dần hiệu quả của sản xuất dệt nhuộm, tăng tỷ lệ lượng nguyên liệu tự cung ứng cho sản phẩm may.

### **3. Lĩnh vực May:**

- Tích cực tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường hàng may, tiến đến cung cấp trực tiếp cho các khách hàng thực sự, giảm bớt qua các trung gian. Để làm được điều này, điều kiện mặt bằng nhà xưởng cũng như hệ thống quản lý, quản lý chất lượng cần có sự cải thiện hướng đến sự tinh gọn, bài bản và chuyên nghiệp

- Năm 2016 cần tiếp tục có giải pháp trong các khâu quản lý, điều hành sản xuất, xem xét cải tiến hệ thống hơn nữa để vẫn đảm bảo việc quản lý chặt chẽ nhưng hệ thống vẫn được vận hành kịp thời nhanh chóng. Tăng cường việc kiểm tra, giám sát qua đó có những xử lý, chấn chỉnh, cải tiến kịp thời khi có những điểm chưa phù hợp.

- Cần có giải pháp cụ thể ứng phó với việc thị trường tiêu thụ giảm sút, cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị.. Để tăng tính cạnh tranh của công ty đặc biệt là cạnh tranh về giá, Công ty chú ý hơn đến công tác cải tiến từ những cải tiến nhỏ nhất có thể áp dụng thực tiễn để tăng năng suất lao động. Thành lập ban cải tiến sản xuất và yêu cầu sự hoạt động có hiệu quả từ ban này.

- Để nâng cao hiệu quả sản xuất cần định hướng tìm kiếm thêm các đơn hàng có độ phức tạp, dần tiến tới chuyên môn hóa chuyên/ xưởng sản xuất, qua đó tạo được sự tăng trưởng trong năng suất cũng như doanh thu.

### **4. Về công tác tài chính:**

Công ty cần tích cực thu hồi công nợ, giảm tồn kho để có thể cải thiện hơn nữa hiệu quả sử dụng, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

5. Duy trì tốt những thay đổi tích cực trong việc áp dụng phiên bản ISO 9001-2015 đang áp dụng, thay đổi phương pháp đánh giá để điều chỉnh cho phù hợp và cải tiến thường xuyên để luôn tạo ra nhận thức, cách làm mới và đặc biệt là ngăn ngừa, giảm thiểu rủi ro.

6. Tiếp tục tổ chức sắp xếp hoàn thiện bộ máy quản lý của công ty tinh gọn, hợp lý và hiệu lực. Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ kế cận, cán bộ quản lý, kỹ thuật, luân chuyển cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển của công ty.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016**

- Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm soát để đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm;

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của công ty, tham gia đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện các kế hoạch, mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt cũng như việc xây dựng kế hoạch hàng năm của Công ty;

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty, kịp thời cập nhật thông tin phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát;

- Làm việc với kiểm toán độc lập và có những ý kiến về những vấn đề mà kiểm toán đưa ra dưới góc độ độc lập của Ban Kiểm soát;

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2015 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

***Nơi nhận:***

- Chủ tịch HĐQT;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Điều hành Công ty;
- Các thành viên Ban KS, Kế toán trưởng;
- CBTT Website: [www.huegatex.com.vn](http://www.huegatex.com.vn);
- Lưu Ban Kiểm soát.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Hồng Liên**



Số: 01 /2016/ BC-BKS

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 3 năm 2016



## BÁO CÁO

### KIỂM TRA TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY CP DỆT MAY HUẾ NĂM 2015

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp năm 2014; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt - May Huế.

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo quyết toán, kiểm toán và hồ sơ, chứng từ, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty .

#### Thành phần kiểm tra:

- Bà Nguyễn Hồng Liên - Trưởng Ban Kiểm soát.
- Bà Nguyễn Thị Kim Dung - Ủy viên Ban Kiểm soát.
- Ông Hồ Nam Phong - Ủy viên Ban Kiểm soát.

#### Nội dung kiểm tra :

- Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT năm 2015.
- Kiểm tra, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty Cổ phần Dệt - May Huế năm 2015.

**Thời gian kiểm tra :** Từ ngày 09/ 03 /2016 đến ngày 12 / 03 /2016.

#### Tài liệu kiểm tra:

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán;
- Căn cứ báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty;
- Căn cứ tài liệu báo cáo liên quan đến các phòng Tài chính Kế toán, Kinh doanh, KHXNK May, Nhân sự và các đơn vị liên quan.

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty Cổ phần Dệt May Huế năm 2015 và thống nhất lập báo cáo cụ thể như sau:

#### Phần thứ nhất

### HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT NĂM 2015 CỦA BAN KIỂM SOÁT

#### A/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện xem xét báo cáo tài chính các quý, 6 tháng, các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, Kiểm tra độ tin cậy của các số liệu báo cáo tài chính.

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành về việc chấp hành các quy định của Pháp luật, thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2015. Việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và đánh giá về tính hiệu lực, hiệu quả của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị trong việc kiểm soát các nội dung như: đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý, công tác xây dựng kế hoạch, công tác đầu tư, bổ nhiệm cán bộ quản lý, chỉnh sửa quy chế trả lương...

## B - KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

### I. Phân tích tình hình sản xuất kinh doanh:

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015		% so sánh	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)	TH/cùng kỳ năm trước (%)
		1	2	3	5=3/2	6=3/1
<b>1. Một số chỉ tiêu được giao KH:</b>						
- Giá trị SX công nghiệp TH	Trđồng	1,381,478.50	<b>1,490,000</b>	1,454,945	97.65	105.32
- Kim ngạch XK thanh toán	1000 USD	45,988.85	52,000	49,932.00	96.02	108.57
- Kim ngạch XK tính đủ	1000 USD	73,571.52	101,600	70,862.34	69.75	96.32
- Kim ngạch NK	1000 USD	21,581.48	38,400	21,706.00	56.53	100.58
- Sản phẩm chủ yếu:						
+ Sợi toàn bộ	Tấn	12,017.00	12,000	12,103.00	100.86	100.72
+ Vải dệt kim	Tấn	1,000.51	1,200	1,222.00	101.83	122.14
+ SP may dệt kim	1000 sp	15,107.11	16,000	15,539.13	97.12	102.86
<b>2. Tổng doanh thu</b>	Trđồng	<b>1,388,865.36</b>	<b>1,514,000</b>	<b>1,494,065</b>	98.68	107.57
- Doanh thu thuần SXKD	Trđồng	1,379,742.77		1,480,822		107.33
- Doanh thu hoạt động TC	Trđồng	7,149.26		10,101		141.29
- Doanh thu khác	Trđồng	1,973.33		3,142		159.22
<b>3. Chi phí</b>						
- Giá vốn hàng bán	Trđồng	1,221,869.20		1,309,806.56		107.2
- Chi phí hoạt động TC chính	Trđồng	21,728.57		20,052.05		92.28
Trong đó chi phí lãi vay	Trđồng	19,563.00		15,311.58		78.27
- Chi phí bán hàng	Trđồng	46,946.84		51,544.63		109.79
- Chi phí quản lý DN nghiệp	Trđồng	57,530.48		53,208.86		92.49
- Chi phí khác	Trđồng	370.99		2,745.00		739.91
<b>4. Một số khoản chi phí theo yếu tố</b>						
- Chi phí khấu hao	Trđồng	52,468.52		52,840.59		100.71
- Chi phí tiền lương	Trđồng	269,898.97		305,149.00		113.06
- Chi phí lãi vay	Trđồng	19,563.00		15,311.58		78.27
<b>5. Lợi nhuận</b>						
- Tổng lợi nhuận trước thuế	Trđồng	44,419.21	46,000	56,708.70	123.27	127.67
+ LN thuần từ HĐKD	Trđồng	42,816.86		56,311.16		131.52
+ LN khác	Trđồng	1,602.35		397.54		24.81
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	Trđồng	35,119.75		44,063.64		125.47
<b>6. Lao động và thu nhập</b>	Người					
- Lao động bình quân	(1.000d/ng/ tháng)	3,900.00		3,942.00		101.08
- Thu nhập bình quân		5,702.00		6,350.00		111.36



<b>7. Phân tích tỷ lệ lợi nhuận – chi phí</b>					
- Tỷ suất lợi nhuận /Vốn ĐT của CSH	%	135.56	173.06	127.67	
- Tỷ suất lợi nhuận /VĐL	%	88.85	113.43	127.67	
- Giá vốn/Doanh thu thuần	%	88.56	87.67	98.99	
- Chi phí HĐTC/DT thuần	%	1.57	1.34	85.22	
- Chi phí bán hàng/DTthuần	%	3.40	3.45	101.39	
- Chi phí quản lý/DT thuần	%	4.17	3.56	85.41	

**Nhận xét:** Với kết quả trên cho thấy mặc dù năm 2015 hoạt động kinh doanh sợi gặp nhiều khó khăn do biến động giá và thị trường tiêu thụ làm ảnh hưởng đến thực hiện so với kế hoạch nhưng nhìn chung công ty vẫn duy trì được sự ổn định và tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

- Doanh thu (không có VAT) là 1.494.065 triệu đồng tăng 7,57% so với cùng kỳ năm trước.
- Kim ngạch XK thanh toán là 49,93 nghìn USD tăng 8,57% so với cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận trước thuế 56.708 triệu đồng tăng 27,67% so với cùng kỳ năm trước.

• **Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2015**

Mặt hàng	Doanh thu (trđ)	Chi phí (trđ)	Lợi nhuận (trđ)
Sợi	620.577,45	622.426,60	(1.849,15)
Vải	3.444,98	3.072,70	372,28
May	829.279,66	773.004,44	56.275,22
May nội địa	0,00	0,00	-
<b>Cộng HĐSXKD chính</b>	<b>1.453.302</b>	<b>1.398.504</b>	<b>54.798,35</b>
Kinh doanh khác	26.930,73	25.550,97	1.379,76
Dịch vụ	589,10	396,44	192,66
Hoạt động TC	10.101,34	10.160,93	(59,59)
Thu nhập bất thường	3.142,57	2.745,03	397,54
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.494.065,83</b>	<b>1.437.357,11</b>	<b>56.708,72</b>

Kết quả hoạt động SXKD các mặt hàng chính lãi (+) 54.798 trđ, trong đó: Mặt hàng Sợi lỗ (-) 1.849 trđ; mặt hàng vải lãi (+) 372 trđ; mặt hàng may lãi (+) 56,275trđ; hoạt động kinh doanh, dịch vụ, tài chính lãi (+) 1.910 trđ.

Kết quả SXKD năm 2015 lãi thực hiện (+) 56.708 trđ.

**II. Thẩm định số liệu báo cáo tài chính:**

**1. Việc tuân thủ chế độ, chuẩn mực báo cáo tài chính.**

- Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế phản ánh trung thực hiện trạng, bản chất sự việc, nội dung và giá trị của các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh;
- Phản ánh các khoản thu chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán công nợ, quản lý và sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản được ghi nhận đầy đủ, kịp thời vào chứng từ và sổ sách kế toán theo đúng quy định của chế độ kế toán;
- Lập các báo cáo tài chính theo chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành. Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPGM kiểm toán ngày 09/03/2015 kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán và quy định của Pháp luật.

## 2. Các chỉ tiêu cân đối tài chính tại ngày 31/12/2015.

( đơn vị tính: tr.đồng)

TÀI SẢN	Năm 2014	Năm 2015	So sánh		Tỷ trọng	
	VND	VND	Tuyệt đối	Tương đối	Năm 2014	Năm 2015
A	1	2	3 = 2 - 1	4 = 2 / 1	5	6
<b>TÀI SẢN</b>						
A. Tài sản ngắn hạn	378,072	397,285	19,212	105.1%	64.21%	65.54%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	25,604	54,069	28,465	211.2%	4.35%	8.92%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0.0%	0.00%	0.00%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	210,866	171,290	-39,576	81.2%	35.81%	28.26%
IV. Hàng tồn kho	134,650	162,627	27,977	120.8%	22.87%	26.83%
V. Tài sản ngắn hạn khác	6,953	9,299	2,346	133.7%	1.18%	1.53%
B. Tài sản dài hạn	210,716	208,931	-1,785	99.2%	35.79%	34.46%
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	0	0	0.0%	0.00%	0.00%
II. Tài sản cố định	191,247	188,331	-2,916	98.5%	32.48%	31.07%
III. Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	12,653	11,763	-890	93.0%	2.15%	1.94%
V. Tài sản dài hạn khác	6,816	8,837	2,021	129.6%	1.16%	1.46%
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>588,788</b>	<b>606,216</b>	<b>17,427</b>	<b>103.0%</b>	<b>100.00%</b>	<b>100.00%</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>						
A. Nợ phải trả	474,640	466,998	-7,642	98.4%	80.61%	77.03%
I. Nợ ngắn hạn	369,451	373,491	4,040	101.1%	62.75%	61.61%
II. Nợ dài hạn	105,188	93,507	-11,681	88.9%	17.87%	15.42%
B. Vốn chủ sở hữu	114,149	139,218	25,069	122.0%	19.39%	22.97%
I. Vốn chủ sở hữu	114,149	139,218	25,069	122.0%	19.39%	22.97%
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0.0%	0.00%	0.00%
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>588,788</b>	<b>606,216</b>	<b>17,427</b>	<b>103.0%</b>	<b>100.0%</b>	<b>100.0%</b>

### 3. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính:

#### 3.1. Tình hình vật tư hàng hoá tồn kho năm 2015:

Tổng giá trị hàng tồn kho đến 31/12/2015 là 163.367 trđ, chiếm 22,87% trên tổng tài sản, tăng 20% so với đầu năm 2015 ( tăng 27.977 trđ); trong đó đang luân chuyển 149.623 trđ, tồn kho từ 1-2 năm 309,94 trđ, tồn từ 2 năm trở lên 316,7 trđ giảm 109 trđ so với năm 2014; cụ thể:

- Nguyên liệu tồn 46.266 trđ, so với đầu năm 2015 tăng 2,9%; trong đó chủ yếu tồn nguyên vật liệu bông xơ là 28.455 trđ; vải 8.119 trđ; vật tư phụ tùng, hóa chất, phụ liệu, nhiên liệu... tồn 9.690 trđ.

- Chi phí dở dang tồn 57.156 trđ, so với đầu năm 2015 tăng 44,8%; (đầu năm 2015 là 39.453trđ), chủ yếu là hàng may mặc (34.407 trđ), dệt nhuộm (9.826 trđ) và sợi (7.678trđ).

- Thành phẩm tồn kho: 40.902 trđ, so với đầu năm 2015 tăng 33,8%; (đầu năm 2015 là 30.576 trđ), chủ yếu là sản phẩm sợi (28.125 trđ) và may (12.776 trđ) chờ xuất năm 2016.

#### 3.2. Công nợ phải thu, phải trả tại ngày 31/12/2015:

a. Công nợ phải thu đến 31/12/2015: 171.289 tr.đ giảm 18,8%. Trong đó Phải thu khách hàng: 165.415 trđ giảm 17% so với đầu kỳ.

Một số khoản công nợ lâu năm khó đòi trừ trước, Công ty đã tích cực đôn đốc nhưng chưa thu hồi được : 6.930 tr.đồng, gồm:

- Ông Bùi Thế Quân: 2.259 trđ ( từ năm 2001).
- Ông Nguyễn Trọng Bùi: 844 trđ ( từ năm 2004).
- TAIJIUH GARMENT Co.,Ltd: 518 trđ (từ tháng 01/2006).
- Công ty TNHH SX TM DV XNK Hưng Thành Đạt : 2.494 trđ (từ tháng 9/2012)
- Hợp tác xã TM & DV Thuận Thành : 19,6 trđ (từ tháng 7/2013)
- Cty TNHH TM và XNK Hợp Thành 379,26 tr ( Từ tháng 5/2015)
- Các khoản phải thu khác( nợ lãi): 527 tr.đ

Các khoản nợ chậm luân chuyển Công ty đã trích dự phòng theo đúng quy định Thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009. Số trích dự phòng (-) **6.650 trđ.**

**b. Công nợ phải trả:**

Tổng nợ phải trả : 466.998 trđ giảm 7.642 trđ so với đầu năm.

- Nợ ngắn hạn : 373.490 trđ
- Tr.đó: Vay ngắn hạn Ngân hàng : 159.449 trđ.
- Phải trả người lao động : 102.799 tr.đồng
- Nợ dài hạn : 93.507 trđ.

**c. Tình hình cân đối trả nợ vay Ngân hàng :**

Công ty đã đảm bảo trả nợ gốc và lãi đúng hạn, không có nợ quá hạn.

Cân đối sử dụng vốn đúng nguồn, không chiếm dụng vốn ngắn hạn cho đầu tư dài hạn.

**3.3. Tình hình đầu tư tài chính dài hạn:**

Tổng vốn đầu tư vào các công ty khác đến 31/12/2015: 12.783 tr đồng/ 6 đơn vị. Trong đó: có 03 đơn vị được chia cổ tức năm 2014 ghi nhận kết quả trong năm 2015: 2.124 tr.đồng là: Cty CP Sợi Phú Bài 95%, Công ty CP Bông và KDTH Miền Trung 4%, Cty CP đầu tư dệt may Thiên An Phát 100%,

Các đơn vị còn lại hoạt động chưa hiệu quả là CP Phú Hòa An; Vinatex Hương Trà; Dệt kim Vinatex .

Cụ thể tình hình góp vốn và chia cổ tức năm 2014-2015 như sau:

Công ty liên quan	Vốn đầu tư			Hiệu quả đầu tư	
	Của CSH	Vốn Cty góp theo mệnh giá	Tỷ lệ góp vốn (%)	Tỷ lệ cổ tức/vốn năm 2014 (%)	Dự kiến cổ tức 2015
1. Công ty CP Sợi Phú Bài	14.100	625	4,3%	95,8	
2. Công ty CP Bông vải Miền Trung	9.133	650	7,1%	4	Lỗ
3. Công ty CP Đầu tư - Dệt may Thiên An Phát	30.000	1.500	5,0%	100	100
4. Công ty cổ phần Dệt kim Hanosimex (tài sản)	38.000	1.008	2,65%	không	
5. Công ty CP Dệt may Phú Hoà An	20.000	3.000	15,0%	không	
6. Công ty CP Vinatex Hương Trà	30.000	6.000	20,0%	không	Lãi bù lỗ trước
<b>Cộng</b>	<b>141.233</b>	<b>12.783</b>			

**3. 4.Vốn điều lệ:**

STT	Đơn vị góp vốn	Số vốn (trđ)	Tỷ lệ %
1	Tập đoàn Dệt May VN	32.768	65,54
2	Cổ phần của các cổ đông thiểu số	6.250	12,5
3	Cổ phần các cổ đông là tổ chức	10.977	21,96
	<b>Tổng cộng</b>	<b>49.995</b>	<b>100</b>

**4. Một số chỉ tiêu quan trọng phản ánh hiệu quả hoạt động, tình hình tài chính của công ty**

TÊN CHỈ SỐ	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
<b>1. Các hệ số thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.03	1.02	1.06
- Hệ số thanh toán nhanh	0.62	0.66	0.63
<b>2. Các chỉ số quản lý, hoạt động</b>			
Ngày tồn kho bình quân chuyên	39 ngày	41	45
Ngày thu tiền bình quân	44 ngày	55	42
Ngày trả tiền bình quân	127 ngày	140	128
Vòng quay Vốn lưu động	4.09	3.65	3,73
<b>3. Khả năng độc lập về tài chính</b>			
Hệ số Tổng công nợ / Tổng tài sản	0.78	0.81	0,77
Hệ số Nợ ngắn hạn / Vốn chủ sở hữu	2.75	3.24	2,68
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	3.58	4.16	3,35
So sánh tài trợ dài hạn (Nợ DH + Vốn CSH - TS dài hạn) :tỷ VNĐ	8 tỷ	10	24
<b>4. Các hệ số khả năng sinh lợi</b>			
- Tỷ lệ lãi gộp (Lãi gộp / Doanh thu thuần)	11,78%	11,44%	11,55%
- Tỷ lệ lãi thuần SXKD (Lãi thuần SXKD / DT thuần)	3,06%	3,17%	3,80%
- Tỷ lệ lãi trước thuế Lãi trước thuế / (DT thuần + DT TC + TN Khác)	3,09%	3,20%	3,8%
- Tỷ lệ lãi ròng (Lãi ròng sau thuế / (DT thuần + DTTC + TN Khác)	2,35%	2,53%	2,95%
- Chỉ số(ROA)Lãi ròng sau thuế / Tổng tài sản	5,95%	5,96%	7,27%
- Chỉ số(ROE) Lãi ròng sau thuế / Vốn chủ sở hữu	27,28%	33,77%	31,65%

**Nhận xét :**

Mặc dù hoạt động SXKD sơi gặp khó khăn nhưng nhờ có kết quả hoạt động kinh doanh may hiệu quả hơn các năm trước bù đắp nên tổng hợp chung các chỉ số hoạt động của công ty vẫn duy trì tốt:

- ✓ Khả năng thanh toán của công ty được duy trì ổn định.
- ✓ Các chỉ số quản lý hoạt động tốt trừ luân chuyển hàng tồn kho giảm so với cùng kỳ do tồn kho sơi làm ảnh hưởng.
- ✓ Khả năng độc lập và tự chủ về tài chính ngày càng tăng thể hiện: Hệ số nợ giảm, vốn tài trợ dài hạn còn dư 24 tỷ đồng.
- ✓ Hiệu quả hoạt động của công ty được duy trì ở mức cao và tăng tương so với cùng kỳ năm trước thể hiện chỉ số ROA (lãi ròng sau thuế/ tổng tài sản): 7,27% tăng 22%; chỉ số ROE (lãi ròng sau thuế/ vốn CSH): 31,65%.

**III. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015:**

**1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Năm 2015, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo, giám sát công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tổ chức 01 kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 3/2015, 06 phiên họp, bám sát tình hình thực tế, ban hành các Nghị quyết, Quyết định để kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, tổ chức nhân sự, xây dựng chiến lược phát triển, phân tích bối cảnh của Công ty trong giai đoạn 2015 - 2017, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ. Các

Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất, đồng thuận cao của các thành viên Hội đồng quản trị.

## **2. Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015.**

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015, Công ty đã thực hiện và đạt được kết quả sản xuất kinh doanh thông qua các chỉ tiêu cơ bản sau:

\* Tổng doanh thu thực hiện năm 2015: 1.494,06 tỷ đồng tăng 7,57 so với năm trước

\* Lợi nhuận trước thuế thực hiện 2015 : 56,7 tỷ đồng đạt 123,27 % kế hoạch.

\* Dự kiến trả cổ tức 2015 là 45 %

## **3. Công tác tổ chức quản lý của Ban Điều hành Công ty:**

Trong năm 2015, Ban Điều hành đã thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra. Ban Điều hành đã cùng toàn thể CBCNV nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, đảm bảo công ăn việc làm cho gần 4.000 lao động, đảm bảo mức tăng trưởng và hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đã đề ra.

Căn cứ các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2015 về công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, thu nhập cho CBCNV và người lao động. Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các chương trình hoạt động hàng tháng, có đánh giá tất cả các lĩnh vực, phân tích những mặt làm được, chưa làm được. Công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc đã có sự chuyển biến tích cực, năng động hơn; các chủ trương, giải pháp đề ra được Lãnh đạo Công ty tập trung chỉ đạo một cách mạnh mẽ, kiên quyết, dứt điểm từng phần việc và đạt hiệu quả.

Thông qua các cuộc họp giao ban, Tổng Giám đốc đã huấn luyện đào tạo những nội dung công tác quản lý mới cho cán bộ chủ chốt của công ty. Thực hiện phân cấp, phân nhiệm và giao quyền cho Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành, Trưởng các đơn vị chủ động đề ra các giải pháp linh hoạt phù hợp với điều kiện cụ thể của từng lĩnh vực, từng thời kỳ đảm bảo đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất.

Xác định lấy người lao động làm trung tâm; là động lực phát triển, từ đó xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực, giải quyết trúng các chế độ chính sách cho người lao động, thu hút người giỏi. Các chủ trương đầu tư, cải tạo mặt bằng nhà xưởng, tạo điều kiện tốt nhất để người lao động gắn bó với công ty, làm việc hết năng lực, đảm bảo tỷ lệ biến động lao động thấp nhất.

## **C- NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

### **I. Nhận xét :**

Năm 2015, đặc biệt là những tháng cuối năm, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đã chịu những ảnh hưởng khó khăn do thị trường tiêu thụ giảm sút, đặc biệt đối với mặt hàng sợi.

Trong tình hình đó, ban điều hành công ty đã có sự chỉ đạo phù hợp trong công tác sản xuất – kinh doanh. Lĩnh vực sợi công tác kinh doanh được tập trung đẩy mạnh, linh hoạt tối đa về giá để đẩy mạnh khối lượng tiêu thụ, giảm lượng hàng tồn kho. Lĩnh vực dệt nhuộm tập trung đầu tư cải tiến thiết bị nhằm đa dạng mặt hàng, ổn định chất lượng. Lĩnh vực may tập trung hoàn thiện hệ thống quản lý, ổn định chất lượng và tăng năng suất lao động.

Trong quá trình kiểm tra giám sát tình hình chỉ đạo quản lý của Hội đồng quản trị, công tác điều hành của Ban Giám đốc và các số liệu báo cáo hàng năm đã được kiểm toán độc lập kiểm tra, Ban Kiểm soát cho rằng tình hình tài chính của Công ty là lành mạnh, các

chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay đều đảm bảo tính thanh khoản. Tình hình sử dụng tài sản, nguồn vốn đều đạt hiệu quả.

## **II. Những khuyến nghị đề xuất:**

1. Lĩnh vực Sợi: Tình hình thị trường sợi liên tục không thuận lợi trong suốt các tháng năm 2015, ban giám đốc công ty đã có sự chỉ đạo quyết liệt để đẩy mạnh tiêu thụ, giảm hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tuy nhiên giải pháp chưa thực sự hiệu quả. Công ty cần có giải pháp trong sản xuất, ổn định mặt hàng sản xuất, phù hợp với thị trường, mở rộng thị trường tiêu thụ để hạn chế hàng tồn kho cũng như cải thiện vấn đề công nợ. Khai thác tối đa thiết bị mới đầu tư, ưu tiên đẩy mạnh lượng sợi xuất khẩu đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

2. Lĩnh vực Dệt Nhuộm: Sản lượng vải dệt kim năm 2015 đạt 101,87% so với kế hoạch năm và tăng 22% so với năm 2014 nguyên nhân là do đơn hàng trong năm tương đối thuận lợi, Công ty đã tập trung có những giao dịch cạnh tranh để lấy được các đơn hàng sử dụng nguyên liệu do Công ty sản xuất từ khách hàng Perry Ellis. Tuy nhiên, xu hướng tiêu dùng ngày càng có nhiều thay đổi, công ty cần tập trung hơn trong vấn đề nâng cao chất lượng, các vấn đề chất lượng thường xuyên lặp lại cần có giải pháp xử lý triệt để hơn nữa để nâng cao hiệu quả sản xuất ở lĩnh vực này; đa dạng hóa sản phẩm để có thể đáp ứng nhiều hơn nhu cầu khách hàng cũng như tăng dần hiệu quả của sản xuất dệt nhuộm, tăng tỷ lệ lượng nguyên liệu tự cung ứng cho sản phẩm may.

### **3. Lĩnh vực May:**

- Tích cực tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường hàng may, tiến đến cung cấp trực tiếp cho các khách hàng thực sự, giảm bớt qua các trung gian. Để làm được điều này, điều kiện mặt bằng nhà xưởng cũng như hệ thống quản lý, quản lý chất lượng cần có sự cải thiện hướng đến sự tinh gọn, bài bản và chuyên nghiệp

- Năm 2016 cần tiếp tục có giải pháp trong các khâu quản lý, điều hành sản xuất, xem xét cải tiến hệ thống hơn nữa để vẫn đảm bảo việc quản lý chặt chẽ nhưng hệ thống vẫn được vận hành kịp thời nhanh chóng. Tăng cường việc kiểm tra, giám sát qua đó có những xử lý, chấn chỉnh, cải tiến kịp thời khi có những điểm chưa phù hợp.

- Cần có giải pháp cụ thể ứng phó với việc thị trường tiêu thụ giảm sút, cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị.. Để tăng tính cạnh tranh của công ty đặc biệt là cạnh tranh về giá, Công ty chú ý hơn đến công tác cải tiến từ những cải tiến nhỏ nhất có thể áp dụng thực tiễn để tăng năng suất lao động. Thành lập ban cải tiến sản xuất và yêu cầu sự hoạt động có hiệu quả từ ban này.

- Để nâng cao hiệu quả sản xuất cần định hướng tìm kiếm thêm các đơn hàng có độ phức tạp, dần tiến tới chuyên môn hóa chuyên/ xưởng sản xuất, qua đó tạo được sự tăng trưởng trong năng suất cũng như doanh thu.

### **4. Về công tác tài chính:**

Công ty cần tích cực thu hồi công nợ, giảm tồn kho để có thể cải thiện hơn nữa hiệu quả sử dụng, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

5. Duy trì tốt những thay đổi tích cực trong việc áp dụng phiên bản ISO 9001-2015 đang áp dụng, thay đổi phương pháp đánh giá để điều chỉnh cho phù hợp và cải tiến thường xuyên để luôn tạo ra nhận thức, cách làm mới và đặc biệt là ngăn ngừa, giảm thiểu rủi ro.

6. Tiếp tục tổ chức sắp xếp hoàn thiện bộ máy quản lý của công ty tinh gọn, hợp lý và hiệu lực. Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ kế cận, cán bộ quản lý, kỹ thuật, luân chuyển cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển của công ty.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016**

- Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm soát để đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm;

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của công ty, tham gia đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện các kế hoạch, mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt cũng như việc xây dựng kế hoạch hàng năm của Công ty;

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty, kịp thời cập nhật thông tin phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát;

- Làm việc với kiểm toán độc lập và có những ý kiến về những vấn đề mà kiểm toán đưa ra dưới góc độ độc lập của Ban Kiểm soát;

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2015 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

***Nơi nhận:***

- Chủ tịch HĐQT;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Điều hành Công ty;
- Các thành viên Ban KS, Kế toán trưởng;
- CBTT Website: [www.huegatex.com.vn](http://www.huegatex.com.vn);
- Lưu Ban Kiểm soát.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Hồng Liên**



TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ

Số: 243 /TT-DMH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 03 năm 2016.

TỜ TRÌNH  
TÓM TẮT SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế

Để thực hiện Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty, Điều lệ Công ty được sửa đổi với những nội dung chính như sau:

ĐIỀU LỆ CŨ	ĐIỀU LỆ MỚI
<p><b>Điều 6: Chứng nhận cổ phiếu</b></p> <p>3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.</p>	<p>1. Sửa đổi nội dung Khoản 3 Điều 6 về chứng nhận cổ phiếu, các khoản khác giữ nguyên, viết lại như sau:</p> <p><b>Điều 6: Chứng nhận cổ phiếu</b></p> <p>3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.</p>
<p><b>Điều 9: Thu hồi cổ phần</b></p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh</p>	<p>2. Bổ sung nội dung Khoản 3 Điều 9 về nội dung thu hồi cổ phần, các khoản khác giữ nguyên, viết lại như sau:</p> <p><b>Điều 9: Thu hồi cổ phần</b></p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh</p>



toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện. Việc thu hồi này sẽ bao gồm tất cả cổ tức được công bố đối với cổ phần bị thu hồi mà thực tế chưa được chi trả cho đến thời điểm thu hồi.

**3. Sửa đổi nội dung Khoản 3 Điều 11 về nội dung quyền của cổ đông, các khoản khác giữ nguyên, viết lại như sau:**

**Điều 11: Quyền của cổ đông**

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:

a) Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;  
b) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại điểm c khoản 4 Điều 13 Điều lệ này.

c) Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;

d) Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông; tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;  
e) Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.

**Điều 11: Quyền của cổ đông**

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:

a) Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này;

b) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại điểm c khoản 4 Điều 13 Điều lệ này.

c) Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;

d) Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông; tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;  
e) Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.



**Điều 52: Ngày hiệu lực:**  
1. Bản Điều lệ này gồm 20 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế nhất trí thông qua ngày 21 tháng 3 năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

4. Sửa đổi nội dung Khoản 1 Điều 52, các khoản khác giữ nguyên, viết lại như sau:  
**Điều 52: Ngày hiệu lực:**  
1. Bản Điều lệ này gồm 20 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế nhất trí thông qua và có hiệu lực từ ngày 26 tháng 03 năm 2016.

Kính trình Đại hội xem xét./.

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu VT, TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**NGUYỄN BÁ QUANG**



Số: 242/TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 03 năm 2016.

**TỜ TRÌNH**

**Về việc niêm yết cổ phiếu HDM tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hà Nội.**

**Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ 01/07/2015;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 12/2006/L-CTN thông qua ngày 12/07/2006 và có hiệu lực từ 01/01/2007 và các văn bản hướng dẫn đi kèm;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế;

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như nâng tầm quảng bá thương hiệu của Công ty Cổ phần Dệt May Huế, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc chuyển sàn giao dịch từ UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội HNX, cụ thể như sau:

1. ĐHĐCĐ thống nhất uỷ quyền cho HĐQT Công ty chủ động xây dựng phương án, chuẩn bị các thủ tục, hồ sơ pháp lý cần thiết cho việc xin phép niêm yết. Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty cổ phần Dệt May Huế tại sàn UPCOM và chuyển sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) :

- Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dệt May Huế

- Mã chứng khoán : HDM

- Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông

- Số lượng cổ phiếu chuyển sàn : Toàn bộ số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm chuyển sàn.

- Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phiếu.

2. ĐHĐCĐ thống nhất uỷ quyền cho HĐQT chủ động quyết định thời điểm chuyển sàn niêm yết thích hợp, quyết định giá niêm yết cổ phiếu nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông của Công ty, thuận lợi với tình hình thực tế thị trường chứng khoán đồng thời tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Kính trình Đại hội xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu VT,TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN BÁ QUANG**

NS-M20 (00-01/01/2016)

Số: 241/TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 03 năm 2016.

**TỜ TRÌNH**

**Về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc.**

**Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế.**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ 01/07/2015;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 12/2006/L-CTN thông qua ngày 12/07/2006 và có hiệu lực từ 01/01/2007;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Theo Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực lãnh đạo, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế kính trình Đại hội xem xét và phê duyệt ông Nguyễn Bá Quang – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./. *laf*

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN BÁ QUANG**

Số: 240 /TTr-DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 03 năm 2016

## TỜ TRÌNH

### Về việc tăng Vốn điều lệ Công ty năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;

- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ - CP về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dệt May Huế;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội xem xét Phương án tăng Vốn điều lệ năm 2016, cụ thể như sau:

#### I. KẾ HOẠCH PHÁT HÀNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

##### 1. Thông tin chung về đợt phát hành.

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

- Mã cổ phiếu : HDM.

- Mệnh giá: 10.000 đồng.

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

- Vốn điều lệ : 49.995.570.000 đồng (Bốn mươi chín tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng).

- Số lượng cổ phần trước đợt phát hành: 4.999.557 cổ phần.

- Số cổ phần phát hành mới: 5.000.443 cổ phần (Năm triệu bốn trăm bốn mươi ba cổ phần), tương đương 50.004.430.000 đồng. Trong đó:

+ Chào bán cho cổ đông hiện hữu : 4.750.465 cổ phần, tương ứng: 47.504.650.000 đồng.

+ Phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt theo chương trình phát hành lựa chọn cho người lao động : 249.978 cổ phần, tương ứng: 2.499.780.000 đồng.

- Số lượng cổ phần sau đợt phát hành là 10.000.000 cổ phần (Mười triệu cổ phần) tương đương 100.000.000.000 đồng.

##### 2. Đối tượng chào bán, khối lượng, giá cho từng nhóm đối tượng.



## 2.1 Đối tượng phát hành :

Cổ đông hiện hữu theo danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền.

Cán bộ chủ chốt đóng góp cho sự phát triển của Công ty theo chương trình phát hành lựa chọn cho người lao động.

## 2.2 Đối với việc phát hành tăng vốn cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động:

▪ **Giá chào bán:** Bằng mệnh giá 10.000 đồng/ 01 cổ phần.

▪ **Tiêu chuẩn cán bộ nhân sự chủ chốt :**

Hội đồng quản trị sẽ lên danh sách cụ thể dựa trên các tiêu chí : Chức vụ và thâm niên công tác.

## 2.3 Đối với việc chào bán cho cổ đông hiện hữu:

▪ **Giá chào bán:** Bằng mệnh giá 10.000 đồng/ 01 cổ phần.

▪ **Cách xác định giá chào bán:**

Giá trị sổ sách của một cổ phiếu HDM tại thời điểm 31/12/2015 như sau :

Vốn chủ sở hữu	139.217.645.685
Giá sổ sách = $\frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}}$	= $\frac{139.217.645.685}{4.999.557}$ = 27.846 đồng
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	4.999.557

Đây là đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu, những cổ đông muốn gắn bó lâu dài với Công ty, cùng chung tay góp sức đưa công ty ngày càng phát triển nên HĐQT đề xuất mức giá chào bán là: 10.000 đồng/ 1 cổ phiếu.

▪ **Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành :**

Sau khi phát hành thì số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty tăng lên, sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu bị pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết; (ii) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS); (iii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

Xét về sự pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần thì sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS của Công ty. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp dùng để phân bổ cho cổ đông năm 2016 ước tính là cao hơn so với năm 2015, nhưng chỉ số EPS của năm 2016 thấp hơn EPS của năm 2015 (tốc độ tăng trưởng EPS âm), làm cho mức độ hấp dẫn của cổ phiếu này đối với nhà đầu tư bị suy giảm. Đó là một trong những yếu tố rủi ro của việc phát hành cổ phần để tăng thêm vốn điều lệ. Nhưng nếu xét về bản chất thì thị trường chứng khoán là kênh huy động vốn để sản xuất kinh doanh. Việc phát hành ra công chúng có làm ảnh hưởng đến giá cổ phiếu nhưng trong bối cảnh Công ty có doanh thu hàng năm khoảng 1.500 tỷ đồng, trong

lúc Vốn điều lệ chỉ đạt gần 50 tỷ, rủi ro cao. Để nâng cao năng lực cạnh tranh, đảm bảo sự ổn định trong quá trình hoạt động thì việc phát hành tăng vốn là một hướng đi hoàn toàn hợp lý. Công ty sẽ sử dụng vốn có hiệu quả, tổ chức sản xuất kinh doanh thành công, nhanh chóng làm tăng giá trị cổ phiếu hơn.

Xét về tính pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết : Phần trăm sở hữu hay quyền bỏ phiếu của các cổ đông hiện hữu có thể giảm xuống đối với các cổ đông không thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm trong đợt này.

Xét về pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm : Giá giao dịch của cổ phiếu HDM sẽ bị pha loãng và được điều chỉnh giảm theo tỷ lệ phát hành tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền, giá thị trường HDM sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội điều chỉnh theo công thức sau:

$$PR_{t-1} + (I1 \times Pr1)$$

$$P_{tc} = \frac{\text{-----}}{(1+I1)}$$

Trong đó:

- $P_{tc}$  : Giá tham chiếu của ngày không hưởng quyền  
 $PR_{t-1}$  : là giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền  
 $I1$  : Tỷ lệ vốn tăng theo phát hành quyền mua cổ phiếu  
 $P_{r1}$  : Giá cổ phiếu bán cho người có quyền mua cổ phiếu

**3. Thời điểm chào bán :** Quý II/2016, sau khi được sự chấp thuận từ phía UBCKNN.

#### **4. Phương thức phân phối cổ phiếu:**

**4.1 Đối với việc phát hành chào bán cho cán bộ chủ chốt theo chương trình phát hành lựa chọn cho người lao động:**

Theo danh sách cán bộ chủ chốt đạt đủ tiêu chuẩn đã được Hội đồng quản trị phê duyệt, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.

#### **4.2 Đối với việc chào bán cho cổ đông hiện hữu:**

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100 : 95.

- Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 100 quyền thì nhận quyền mua được 95 cổ phiếu mới phát hành. Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

- Ví dụ : Cổ đông B sở hữu 292 cổ phiếu. Cổ đông B sẽ được quyền mua cổ phiếu tương ứng :  $292 * 95/100 = 277,4$  cổ phiếu.

- Như vậy, cổ đông trên sẽ được quyền mua thêm 277 cổ phiếu với mức giá 10.000 đồng.

#### **5. Xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không bán hết:**

Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị hoặc số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền, số cổ phiếu còn dư cán bộ chủ chốt từ chối mua sẽ được HĐQT phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp, với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.

#### **6. Đăng ký mua cổ phiếu:**

Công ty sẽ thông báo cụ thể khi được UBCK cấp giấy chứng nhận cho phép phát hành cổ phiếu ra công chúng.

#### **7. Phương thức thanh toán :**

Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản phong toả (cụ thể, Công ty sẽ thông báo cho cổ đông sau khi được cấp giấy chứng nhận cho phép của UBCK).

#### **8. Chuyển nhượng quyền mua:**

Cổ đông có tên trong danh sách tại thời điểm chốt nếu không mua thì có quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần quyền mua của mình cho các đối tượng khác. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng một lần.

#### **9. Quyền lợi của người mua cổ phiếu:**

Cổ phiếu của đợt chào bán là cổ phiếu phổ thông, được tự do chuyển nhượng, được hưởng đầy đủ các quyền nhận cổ tức, quyền mua cổ phiếu các đợt phát hành kế tiếp và hưởng các quyền lợi liên quan khác tương tự như các cổ phiếu phổ thông đang lưu hành.

#### **10. Các loại thuế có liên quan (nếu có).**

Thực hiện theo quy định của pháp luật Nhà nước hiện hành.

### **II. Phương án sử dụng vốn:**

1. Căn cứ vào mức giá xác định bán cho các đối tượng, nếu bán được toàn bộ thì sẽ thu được 50.004.430.000 đồng. Tổng phần vốn tăng thêm (bao gồm chào bán cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty) là: 50.004.430.000 đồng.

2. Số tiền thu được từ đợt phát hành này được sử dụng bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Cam kết sử dụng vốn: Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty cam kết sử dụng vốn một cách minh bạch, công khai nhằm mang lại hiệu quả và sinh lợi cao nhất.

### **III. Các vấn đề khác:**

1. Thực hiện và chỉ đạo thực hiện các thủ tục phát hành, đăng ký lưu ký bổ sung, đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu sau phát hành theo quy định của pháp luật.



2. Các thông tin tranh chấp, kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu phát hành mới: Không có.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xây dựng phương án tăng vốn chi tiết để thực hiện đảm bảo đúng nội dung và tiến độ Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua.

4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc Sửa đổi điều lệ Công ty để ghi tăng vốn điều lệ theo kết quả phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt chào bán.

5. Toàn quyền quyết định các thủ tục, công việc cần thiết khác cho việc chào bán cổ phần ra công chúng phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội xem xét./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN BÁ QUANG**



1911  
1912  
1913  
1914  
1915

**TỜ TRÌNH**

**Về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2016**

**Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ 01/07/2015.

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 12/2006/L-CTN thông qua ngày 12/07/2006 và có hiệu lực từ 01/01/2007.

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty Cổ phần Dệt May Huế kính trình Đại hội đồng Cổ đông về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2016.

**1. Yêu cầu đối với Công ty kiểm toán độc lập:**

- Phải thuộc danh sách các công ty đủ điều kiện kiểm toán do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố.

- Đáp ứng yêu cầu của Công ty, thực hiện kiểm toán đúng thời hạn, uy tín và chất lượng.

**2. Đề xuất của HDQT:**

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 đạt hiệu quả cao nhất. Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán KPMG, trụ sở tại Tầng 46, tòa nhà Keangnam, Landmark Tower, 72 tầng, E6, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Mỹ Trì, Từ Liêm, Hà Nội là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN BÁ QUANG**



Số: 238 /TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 03 năm 2016.

**TỜ TRÌNH**

**Về chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

**Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ 01/07/2015.

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 12/2006/L-CTN thông qua ngày 12/07/2006 và có hiệu lực từ 01/01/2007.

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Dệt May Huế.

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua chế độ thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Hội đồng quản trị Báo cáo và đề xuất Đại hội đồng cổ đông các vấn đề sau:

**1. Báo cáo chi trả thù lao năm 2015:**

Trong năm tài chính 2015 Công ty đã tiến hành chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát tổng cộng số tiền là 144.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi bốn triệu đồng), bằng tổng mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt thông qua ngày 21/03/2015.

**2. Đề xuất mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát năm tài chính 2016 như sau:**

**Thù lao Hội đồng quản trị, cụ thể:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

**Thù lao Ban Kiểm soát, cụ thể:**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

Mức thù lao trên không bao gồm:

- Thuế thu nhập cá nhân.

- Tiền lương trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị và thành Ban Kiểm soát là người lao động của Công ty hoặc thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tại Công ty.

- Các chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí hợp lý khác mà thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của mình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**DỆT-MAY**  
**HUẾ**  
**NGUYỄN BÁ QUANG**

Số: 237/TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 3 năm 2016.

**TỜ TRÌNH**

**Về phương án chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2015.**

**Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ 01/07/2015;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 12/2006/L-CTN thông qua ngày 12/07/2006 và có hiệu lực từ 01/01/2007;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 được trình bày tại Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

**I. Phân phối lợi nhuận năm 2015:**

<b>1. Lợi nhuận thực hiện:</b>	56.708.708.339 đồng
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế / Vốn điều lệ (%):	113,43%
Nộp thuế TNDN 22% lợi nhuận thực hiện:	12.645.060.209 đồng
<b>2. Lợi nhuận sau thuế TNDN:</b>	44.063.648.130 đồng
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ (%):	88,14%
<b>3. Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối:</b>	<b>43.862.312.679 đồng</b>
<i>Lợi nhuận không được chia:</i>	<i>201.335.451 đồng</i>

STT	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Tỷ lệ (%) / VDL	Số tiền	Tỷ lệ (%) / Lợi nhuận sau thuế	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Trích lập các quỹ</b>				
1	Quỹ đầu tư phát triển	35,73	17.864.306.179	40,73	Số dư = 61.330.254.871
2	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	1,00	500.000.000	1,14	Số dư = 549.000.000
3	Quỹ khen thưởng	3,00	1.500.000.000	3,42	Số dư = 2.180.629.352
4	Quỹ phúc lợi	3,00	1.500.000.000	3,42	Số dư = 15.337.412.544
	<b>Cộng các quỹ</b>	<b>42,73</b>	<b>21.364.306.179</b>	<b>48,71</b>	
<b>II</b>	<b>Trả cổ tức</b>	<b>45,00</b>	<b>22.498.006.500</b>	<b>51,29</b>	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>87,73</b>	<b>43.862.312.679</b>	<b>100,00</b>	

**II. Phân phối lợi nhuận do chênh lệch tỷ giá đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ các năm trước:**

- Lợi nhuận do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ các năm trước: 1.692.478.663 đồng.  
Trong đó: Lợi nhuận chưa thực hiện ( 03 đối tượng phải thu khó đòi): 147.459.117 đồng.
- Lợi nhuận đã thực hiện: 1.545.019.546 đồng
- Như vậy lợi nhuận được phân phối của các năm trước: 1.545.019.546 đồng

Đề nghị : tăng quỹ đầu tư phát triển.

Trên đây là phương án dự kiến phân phối lợi nhuận của Công ty, kính trình Đại hội xem xét./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN BÁ QUANG**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty  
nhiệm kỳ 2013 – 2018.**

**Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ 01/07/2015;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 12/2006/L-CTN thông qua ngày 12/07/2006 và có hiệu lực từ 01/01/2007 và các văn bản hướng dẫn đi kèm;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế;  
Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Dệt May Huế nhiệm kỳ 2013 – 2018, như sau:

**1. Lý do bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2013 – 2018:**

Công ty Cổ phần Dệt May Huế là Công ty đại chúng, HĐQT hiện có 3 thành viên.  
Theo yêu cầu của luật Doanh nghiệp, luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty cần thiết phải có thành viên HĐQT độc lập, số lượng theo quy định là 01 thành viên.

**2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị độc lập:**

- Phải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định.





- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty.

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

### **3. Nhân sự dự kiến bổ sung:**

Căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty cũng như các tiêu chuẩn về thành viên Hội đồng quản trị độc lập, sau khi xin ý kiến chỉ đạo của Tập đoàn Dệt May Việt Nam HĐQT đã thống nhất đề cử Ông Nguyễn Ngọc Bình – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ làm ứng cử viên, bầu bổ sung vào chức danh thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2013 – 2018.

#### **Lý lịch trích ngang của Ông Nguyễn Ngọc Bình:**

- Họ và tên : Nguyễn Ngọc Bình.
- Giới tính : Nam
- Nơi sinh : Thành phố Đà Nẵng.
- CMND : 201356706; Ngày cấp: 26/3/2010.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Địa chỉ thường trú : 195 Tố Hữu, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc : (84) 913 484 978 .
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác:

<b>07/1999 – 2003:</b>	Chuyên viên Phòng KD-XNK May – Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ.
<b>05/2004 – 2006:</b>	Phó phòng KD - XNK Sợi – Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ.
<b>12/2007 – 2011:</b>	Bí thư Đoàn TNCS HCM, Phó Giám đốc Công ty Sợi Hòa Thọ - Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ.
<b>02/2012 - 2/2013:</b>	Trưởng phòng KD Sợi–Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ.
<b>03/2013 - 6/2014:</b>	Giám đốc Điều hành kiêm Trưởng phòng KD Sợi – Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ.
<b>08/2014 - đến nay:</b>	Phó Tổng Giám đốc–Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ.

- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Dệt May Huế: Không.

- Các chức vụ tại tổ chức khác: Đảng ủy viên-Bí thư Chi bộ Kinh doanh Sợi, Phó Tổng Giám đốc, Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ.

- Số cổ phần cá nhân nắm giữ tại Công ty Cổ phần Dệt May Huế: Không.
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phần tại Công ty Cổ phần Dệt May Huế: Không.

**5. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông:**

Với những nội dung trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét và chấp thuận:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2013 – 2018 bầu bổ sung tại Đại hội cổ đông năm 2016 là 01 thành viên.

- Bầu bổ sung Ông Nguyễn Ngọc Bình vào HĐQT Công ty Cổ phần Dệt May Huế nhiệm kỳ 2013 – 2018 theo thẩm quyền.

Kính trình Đại hội xem xét./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN BÁ QUANG**

